TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03 /2026/QĐST-DS	*Thanh Hóa, ngày 09 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người bị mất năng lực hành vi dân sự, hạn chế năng lực hành vi dân sự; hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – THANH HÓA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Bùi Văn Hải

Thư ký phiên họp: Ông Trần Văn Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Thanh Hóa tham gia phiên họp: Bà Bùi Thị Tuyết - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Thanh Hóa mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 06/2025/TLST-VDS ngày 04 tháng 6 năm 2025 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, hoặc có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi", theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2026/QĐST-DS ngày 26 tháng 01 năm 2026, gồm người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Lê Văn K; Sinh năm: 1958

Số CCCD: 038058017925

Địa chỉ: Thôn H, xã K, tỉnh Thanh Hóa.

- Người bị yêu cầu:

+ Anh Lê Văn T, sinh năm 1986

Số CCCD: 038086044518

+ Chị Lê Thị N, sinh năm 1990

Số CCCD: 038190045681

Cùng địa chỉ: Thôn H, xã K, tỉnh Thanh Hóa

Tại phiên họp có mặt người yêu cầu giải quyết việc dân sự là ông Lê Văn K.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, bị hạn

chế năng lực hành vi dân sự, hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi ngày 25/3/2025 ông Lê Văn K trình bày:

Ông là bố đẻ của anh Lê Văn T, sinh năm 1986, trú tại Thôn H, xã K, tỉnh Thanh Hóa và Lê Thị N, sinh năm 1990, trú tại thôn H, xã K, tỉnh Thanh Hóa.

Đối với anh Lê Văn T: Anh Lê Văn T bị bệnh tâm thần từ nhỏ và thường xuyên có biểu hiện không bình thường, hay lên cơn, quậy phá và không nói được. Do đó mà anh T cũng không đi học được. Gia đình cũng đã cho đi điều trị nhiều nơi nhưng không có kết quả và bệnh viện Tâm thần tỉnh T chuẩn đoán anh T bị bệnh Tâm thần F711.

Đối với chị Lê Thị N: Chị N khi còn nhỏ bị bệnh Viêm não Nhật Bản, bị sốt cao, co giật, được bác sỹ cứu sống nhưng đã để lại di chứng. Bị mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, không tiếp xúc với người lạ, không nói được, không tự phục vụ được, mọi sinh hoạt hàng ngày đều do người trong gia đình chăm sóc, phục vụ.

Do đó ông K yêu cầu Tòa án xem xét tuyên bố anh Lê Văn T và chị Lê Thị N bị mất năng lực hành vi dân sự, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định của pháp luật và yêu cầu được làm người giám hộ cho anh T và chị N.

Theo đơn yêu cầu của ông Lê Văn K, Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Thanh Hóa đã có quyết định Trưng cầu giám định số 01/2025/QĐ-TA ngày 24 tháng 07 năm 2025 và Quyết định trưng cầu giám định số 02/2025/QĐ-TA ngày 24 tháng 07 năm 2025 để yêu cầu V xác định tình trạng của anh Lê Văn T và chị Lê Thị N là người bị mất năng lực hành vi dân sự, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Ngày 12 tháng 01 năm 2026 V đã có kết luận giám định pháp y tâm thần số: 04/BBGĐTC kết luận: Chị Lê Thị N bị bệnh "*Chậm phát triển tâm thần trầm trọng; theo Phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10), có mã bệnh là: F73.1*". Tại thời điểm giám định chị Lê Thị N mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

Ngày 15 tháng 01 năm 2026 Viện phạm Y đã có kết luận giám định pháp y tâm thần số: 03/BBGĐTC kết luận: Anh Lê Văn T bị bệnh "*Chậm phát triển tâm thần nặng; theo Phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10), có mã bệnh là: F72.1*". Tại thời điểm giám định anh Lê Văn T mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

Sau khi nhận được kết luận giám định, tại bản tự khai bổ sung và tại phiên họp người yêu cầu là ông Lê Văn K đề nghị Tòa án tuyên bố anh Lê Văn T và chị Lê Thị N là người mất năng lực hành vi dân sự và yêu cầu được làm người giám hộ cho anh T và chị N.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Thanh Hóa trình bày quan điểm như sau:

-Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật kể từ khi thụ lý việc dân sự đến khi mở phiên họp sơ thẩm: Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sựThẩm quyền thụ lý, quan hệ pháp luật, xác định tư cách tố tụng và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, cấp tống đạt văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Đương sự đã thực hiện đúng theo quy định.

-Về nội dung: Căn cứ yêu cầu của đương sự và kết quả giám định của V, đề nghị Tòa án áp dụng các Điều 22, 47 của Bộ luật dân sự, Điều 376, 377 và 378 của bộ luật tố tụng dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2025: Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Lê Văn K về việc "Yêu cầu tuyên bố anh Lê Văn T và chị Lê Thị N bị mất năng lực hành vi dân sự", ông Lê Văn K là người giám hộ cho anh Lê Văn T và chị Lê Thị N.

+ Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Lê Văn K là người cao tuổi, có đơn xin miễn lệ phí giải quyết việc dân sự. Do đó, đề nghị Tòa án miễn toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự cho ông Lê Văn K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Thanh Hóa nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Ông Lê Văn K, anh Lê Văn T và chị Lê Thị N có địa chỉ cư trú tại Thôn H, xã K, tỉnh Thanh Hóa. Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, Điều 35, điểm a, khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự sửa đổi năm 2025, yêu cầu của ông Lê Văn K thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Thanh Hóa.

[2] Về nội dung: Ông Lê Văn K là bố đẻ của anh Lê Văn T và chị Lê Thị N. Từ nhỏ, anh T và chị N đã bị chậm phát triển trí tuệ, mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Nay ông K yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Lên Văn T1 và chị Lê Thị N bị mất năng lực hành vi dân sự và ông K yêu cầu được làm người giám hộ cho anh T1 và chị N.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 03/BBGĐTC của V kết luận: Anh Lê Văn T bị bệnh "*Chậm phát triển tâm thần nặng; theo Phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10), có mã bệnh là: F72.1*". Tại thời điểm giám định anh Lê Văn T mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 04/BBGĐTC của V kết luận: Chị Lê Thị N bị bệnh "*Chậm phát triển tâm thần trầm trọng; theo Phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10), có mã bệnh là: F73.1*". Tại thời điểm giám định chị Lê Thị N mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

Từ những căn cứ nêu trên, xét đơn yêu cầu của ông Lê Văn K về tuyên bố anh Lê Văn T và chị Lê Thị N bị mất năng lực hành vi dân sự và yêu cầu cho ông Lê Văn K là người giám hộ của anh Lê Văn T và chị Lê Thị N là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông K.

[3] Về chi phí giám định: Ông Lê Văn K là người yêu cầu phải chịu toàn bộ chi phí giám định theo quy định.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Lê Văn K là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tiền lệ phí nên miễn toàn bộ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự cho ông K.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 22, Điều 47, Điều 48, Điều 49, Điều 53 Bộ luật Dân sự. Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 376; Điều 377 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH1430/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Lê Văn K.

Tuyên bố: Anh Lê Văn T, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Thôn H, xã K, tỉnh Thanh Hóa; Số CCCD 038086044518 bị "Mất năng lực hành vi dân sự".

Tuyên bố: Chị Lê Thị N, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn H, xã K, tỉnh Thanh Hóa; Số CCCD 038190045681 bị "Mất năng lực hành vi dân sự".

Ông Lê Văn K, sinh năm 1958; Nơi cư trú: Thôn H, xã K, tỉnh Thanh Hóa; Số C là người giám hộ cho anh Lê Văn T và chị Lê Thị N. Quyền, nghĩa vụ của người được giám hộ và người giám hộ đối với người bị tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự được thực hiện theo quy định của pháp luật về giám hộ.

- Lệ phí giải quyết việc dân sự: Miễn toàn bộ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự cho ông Lê Văn K. Ông K được trả lại số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa (Nay là Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0003888 ngày 30/5/2025.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị

quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 7 – Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Bùi Văn Hải